

Bản án số: 99/2022/HS-ST
Ngày 25-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến (Điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam Công an thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **106/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022** đối với bị cáo:

Lê Vĩnh A, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2003 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quốc K và bà Lê Thị Huyền H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 81/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (hành vi phạm tội xảy ra ngày 31/3/2021); bị bắt và tạm giữ ngày 18/6/2022, tạm giam ngày 27/6/2022; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Tuấn T sinh năm 1987; địa chỉ: Thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18 tháng 6 năm 2022, tổ công tác Công an xã An Đồng kết hợp cùng Đội HP22-Công an thành phố Hải Phòng làm nhiệm vụ tại khu vực chung cư Hoàng Huy, thôn Vĩnh Hợp, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng phát hiện Lê Vĩnh A có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện Lê Vĩnh A có biểu hiện bán trái phép chất ma túy cho Bùi Tuấn T. Tổ công tác đã thu của Lê Vĩnh A: 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 15B1-96410, trong cốp có 01 hộp nhựa màu xanh kích thước 09x3,5x2cm bên trong chứa 12 điều dạng điều thuốc cuộn giấy màu trắng, trong mỗi điều có chứa chất thảo mộc khô, chiều dài mỗi điều là 06cm, đường kính 0,5cm (mẫu QT); 01 điện thoại di động Iphone XS màu đen và số tiền 120.000 đồng. Thu của Bùi Tuấn T: tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng dùng để mua ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 16F4-1273 và 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Vĩnh A không thu giữ được vật chứng liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 289/KL-KTHS(MT) ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thảo mộc vụn của Mẫu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,03gam, là loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa).

Tại Cơ quan điều tra, Lê Vĩnh A, Bùi Tuấn T khai nhận: Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại khu vực chung cư Thanh Toàn, thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, A mua của một đối tượng nam tên gọi “Đ trề” (hiện chưa xác định được lai lịch) 20 điều ma túy với giá 1.900.000đồng, mục đích để bán lại kiếm lời. Tối ngày 17 tháng 6 năm 2022 và sáng ngày 18 tháng 6 năm 2022 A đã bán 08 điều ma túy cần sa cho một số đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực chung cư Thanh Toàn. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18 tháng 6 năm 2022, T gọi điện thoại cho A hỏi mua 03 điều ma túy, An đồng ý. Cả hai hẹn 15 giờ cùng ngày giao ma túy tại khu chung cư Hoàng Huy. Sau đó, A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 15B1-96410, cốp xe cất giấu 01 hộp nhựa màu xanh bên trong chứa 12 điều ma túy cần sa; T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 16F4-1273 cùng đến khu vực Lô1K11 khu chung cư Hoàng Huy gặp nhau. Tại đây, T kiểm tra tài khoản không đủ tiền nên chỉ mua 01 điều ma túy với giá 100.000 đồng. Khi A mở cốp xe chuẩn bị giao ma túy cho T thì bị lực lượng Công an xã An Đồng kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Vĩnh A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Vĩnh A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Bị cáo nhận thức hình vi của mình là trái pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ

luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Vĩnh A từ 42 đến 45 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù tại bản án số 81/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 hộp nhựa màu xanh; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen của bị cáo và 100.000 đồng của Bùi Tuấn T; trả lại cho bị cáo 120.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, với Kết luận giám định số 289/KL-KTHS(MT) ngày 21 tháng 6 năm 2022 và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18 tháng 6 năm 2022 tại khu vực Lô1K11 khu Chung cư Hoàng Huy, thôn Vĩnh Hợp, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng bị cáo Lê Vĩnh A có hành vi bán trái phép chất ma túy cần sa (hoa, lá của cây Cần sa) cho Bùi Tuấn T, khối lượng ma túy bị cáo cất giấu trong cốp xe nhằm bán trái phép cho người khác là 3,03gam cần sa (hoa, lá của cây Cần sa). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, ngoài lần phạm tội này bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện An Dương xử phạt 36 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại bản án số 81/2022/HS-ST ngày 26/9/2022, bản án đã có hiệu lực pháp luật nhưng không xác định đây là tiền án, bởi lẽ: **Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy bị cáo chưa bị kết án lần nào và hành vi phạm tội lần này bị cáo thực hiện sau hành vi phạm tội tại bản án số 81/2022/HS-ST.** Tuy bản án này không làm căn cứ để đánh giá hành vi của bị cáo là tái phạm, nhưng đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét tính chất, mức độ phạm tội nên phạt tiền bị cáo ở mức khởi điểm.

[5.3] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số 81/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, hiện bản án đã có hiệu lực pháp luật và có quyết định thi hành án đối với bị cáo nên cần tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy là loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa) còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, 01 hộp nhựa màu xanh là dụng cụ bị cáo dùng để đựng ma túy giá trị nhỏ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo dùng trao đổi khi mua bán ma túy, số tiền 100.000đồng là tiền của T dùng để mua túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; Đối với số tiền 120.000đồng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[8] Các vấn đề khác: Ngoài việc bán trái phép chất ma túy cho Bùi Tuấn T như nêu trên, Lê Vĩnh A còn khai: Tối ngày 17/6/2022 và sáng ngày 18/6/2022, A đã bán 08 miếng ma túy cần sa cho những đối tượng không rõ lai lịch. Tuy nhiên, ngoài lời khai của A, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ kết luận A thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy đối với hai người trở lên hoặc phạm tội hai lần trở lên; Đối với đối tượng có tên “Đ trê” là người bán ma túy cho A và những đối tượng đã mua ma túy của A hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện An Dương tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau; Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Tuấn T, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện An Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T; Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm

soát 15B1-96410 thu giữ của Lê Vĩnh A là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn Đ (chú của A), anh Đức không biết An sử dụng xe vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã trả lại cho anh Đ; xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 16F4-1273 và 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng thu giữ của Bùi Tuấn T, cơ quan công an đã trả lại cho Bùi Tuấn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Vĩnh A 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt tiền bị cáo Lê Vĩnh A 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại bản án số 81/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 78 (Bảy mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 18 tháng 6 năm 2022.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư số 289MT/PC09 bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định và 01 hộp nhựa màu xanh kích thước 9x3,5x2cm vỏ hộp ghi chữ Bigbabol; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen của bị cáo Lê Vĩnh A và 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) của Bùi Tuấn T; trả lại cho bị cáo Lê Vĩnh A 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Vĩnh A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên